

Số: 184 /KH-THYT

Uông Bí, ngày 04 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
NĂM HỌC 2023 – 2024

Thực hiện Hướng dẫn số 1179/HD-PGD&ĐT ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Phòng GD&ĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023 - 2024;

Thực hiện Nghị quyết số 183/NQ-THYT ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Hội nghị NG, CBQL, NLĐ năm học 2023-2024;

Căn cứ vào điều kiện thực tiễn của nhà trường, địa phương;

Trường Tiểu học Yên Thanh xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 như sau:

A. VÀI NÉT VỀ TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

I. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm học 2022-2023

1. Công tác phát triển giáo dục

- Số lớp: Đầu năm 25 lớp; cuối năm: 25 lớp, đạt tỷ lệ 100%;
- Đầu năm 1103; cuối năm 1093 (giảm so với năm học trước 20 hs)
- Chuyển đến: 14 HS, chuyển đi 24 HS

2. Chất lượng giáo dục

2.1 Kết quả học tập và các hoạt động giáo dục

** Chất lượng học sinh đại trà*

- Hoàn thành chương trình lớp học 1092/1093 học sinh = 99,91%.
- Chưa hoàn thành chương trình lớp học: 1/1093= 0,09%
- Hoàn thành chương trình bậc Tiểu học: 234/234 học sinh = 100%
- Học sinh được khen thưởng cuối năm: 776/1093 em = 71% Trong đó:
+ Học sinh hoàn thành xuất sắc các nội dung trong học tập và rèn luyện:
543 em = 49,7%. + Học sinh có thành tích vượt trội trong một hoạt động: 233 em = 21,3%.

** Chất lượng học sinh năng khiếu*

- Olympic tiếng anh qua mạng Internet cấp trường: 11 giải (Nhất; 01; Nhì 01; Ba; 01; Khuyến khích: 08)
- Rung chuông vàng Tiếng Anh khối 3,4,5: 7 giải (Nhất; 01; Nhì 01; Ba; 05)
- Đạt giải Ba ngày Hội Stem Tiểu học cấp Thành phố.

- Đạt giải Nhì bóng đá thiếu niên nhi đồng cấp thành phố; 02 HS tham gia bóng đá cấp Tỉnh, đạt giải Nhì toàn đoàn.

- Đạt giải Khuyến khích Điền kinh cấp thành phố, 3 HS tham gia đoàn thi Tỉnh.

- Đạt giải Ba Hội thi kể chuyện theo Sách cấp thành phố.

- Đạt giải Khuyến khích trong Ngày hội Tiếng Anh cấp thành phố.

- Đạt giải Ba Hội thi kể chuyện theo sách.

- Đạt giải B tiết mục đơn ca trong Hội thi Họa mi vàng cấp thành phố.

- 1 HS đạt giải Khuyến khích Hội giao lưu ATGT cho nụ cười trẻ thơ do BGD phối hợp với công ty Hon đa tổ chức.

2.2. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa

- Tổ chức 10 hoạt động ngoại khóa có ý nghĩa như sau:

+ Ngoại khóa Vui tết Trung thu: 9/2022

+ Ngoại khóa tuyên truyền ATGT: 10/2022

+ Kỷ niệm ngày 20/11; Thi báo tường, báo ảnh nhân kỷ niệm 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam: 11/2022.

+ Tổ chức kỷ niệm ngày thành lập Quân đội ND Việt Nam; Phong trào Áo lụa tặng bà. Dâng hương, chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ phường Yên Thanh, tổ chức thăm, tặng quà cho các gia đình liệt sĩ trên địa bàn phường Yên Thanh: 12/2022

+ Ngoại khóa Xuân yêu thương – Tết sum vầy: 01/2023

+ Tổ chức trải nghiệm cho học sinh tại Bảo tàng tỉnh Quảng Ninh – Nhà hát múa rối nước – Công viên Rồng: 3/2023.

+ Ngày hội Thiếu nhi vui khỏe: 3/2023.

+ Ngày hội Văn hoá đọc với chủ đề: Bác Hồ niềm tin yêu qua từng trang sách: 4/2023.

+ Rung chuông vàng Tiếng Anh lớp 3,4,5: 4/2023.

+ Ngoại khóa tuyên truyền phòng tránh đuối nước: 5/2023.

- Tuyên truyền và phát động tốt tới học sinh tham gia các cuộc thi: Vẽ tranh Ý tưởng trẻ thơ; Rung chuông vàng Tiếng Anh; Viết thư quốc tế UPU; Suu tập tem bưu chính; Vẽ tranh Nha học đường; An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ; Đại sứ văn hóa đọc; Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng; 60 năm thành lập tỉnh Quảng Ninh; ...

3. Chất lượng đội ngũ

- Xếp loại theo Chuẩn: 41/41 đ/c được đánh giá;

+ Loại Tốt: 35/41 = 85,3%

+ Loại khá: 06/41 = 14,7%

- Xếp loại theo đánh giá viên chức cuối năm: 44/44 đ/c được đánh giá:

+ Xuất sắc: 19/44 = 43,1%

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 23/44 = 52,2%

+ Hoàn thành nhiệm vụ: 02/44=4,7%

- Kết quả công tác bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ, giáo viên:

+ Xếp loại Đạt: 39/39=100%

+ Xếp loại không Đạt: 0

- GVCNG cấp trường: 25

- GVCNG cấp TP: 13 (01 đ/c đạt xuất sắc)

4. Danh hiệu thi đua (tập thể, cá nhân):

- Tập thể: Đạt danh hiệu Tập thể lao động Xuất sắc, Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ninh.

- Cá nhân:

+ LĐTT: 40/42 = 95,2%

+ CSTĐ cấp cơ sở: 07 đ/c.

+ Bằng khen UBND tỉnh: 02 đ/c, Giấy khen UBND TP 04 đ/c; Giấy khen SGD: 01đ/c.

+ Bằng khen Thủ tướng Chính phủ: 01 đ/c (đang đề nghị)

5. Đánh giá chung

5.1. Ưu điểm

- Năm học 2022-2023 nhà trường đã tập trung nhiều giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch nhiệm vụ năm học, nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường

- Các tổ chuyên môn đổi mới SHCM, tổ chức các buổi SHCM có chất lượng thu hút các thành viên tham gia, tập trung vào các nội dung như; Xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, nghiên cứu điều chỉnh thời lượng, chương trình theo công văn 3969/BGD; tích cực bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, nghiên cứu đổi mới phương pháp giảng dạy, điều chỉnh giảm tải nội dung, chương trình, các hình thức kiểm tra đánh giá học sinh, kinh nghiệm trong quá trình giảng dạy ...

- Công tác kiểm tra của nhà trường thực hiện có hiệu quả, kiểm tra giúp giáo viên vững vàng hơn về chuyên môn, nâng cao được ý thức và trách nhiệm trong công tác đồng thời phát hiện và điều chỉnh những tồn tại bất cập để mỗi tổ chức, cá nhân thực hiện tốt hơn nhiệm vụ được phân công.

- Tổ chức tốt các Hội thi (giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường), thao giảng, chuyên đề, qua đó bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, phát hiện những nhân tố tích cực, tạo động lực để phát triển chuyên môn nghiệp vụ.

5.2. Tồn tại, hạn chế

- Trang thiết bị dạy học lớp 2,3 phục vụ chương trình GDPT 2018 chưa được cung ứng kịp thời do đó ảnh hưởng đến chất lượng dạy học của GV và HS;

Nhà trường còn thiếu phòng học, phòng học bộ môn nên việc bố trí lớp học sĩ số còn vượt quá quy định.

II. Tình hình chung của nhà trường năm học 2023-2024

1. Thuận lợi

- Nhà trường đã đạt chuẩn QG mức độ II và chuẩn KĐCLGD cấp độ III trong năm 2020 tập thể nhà trường đoàn kết.

- CSVC cơ bản đảm bảo, cảnh quan nhà trường ngày càng khang trang, sạch đẹp. Trường được cải tạo sửa chữa toàn bộ hệ thống cửa, sơn tường, thay mái tôn.

- Có đủ phòng học và bàn ghế cho 25 lớp, học 2 buổi/ngày.

- Đội ngũ giáo viên đồng đều, có năng lực chuyên môn vững vàng, tập thể đoàn kết.

- Học sinh đa số ngoan, địa bàn tập trung ở phường Yên Thanh

2. Khó khăn

- Trang thiết bị dạy học lớp 2, 3, 4 phục vụ chương trình GDPT 2018 chưa được cung ứng kịp thời do đó ảnh hưởng đến chất lượng dạy học của GV và HS;

- Đội ngũ giáo viên còn thiếu cục bộ (01 giáo viên nghỉ thai sản, 01 giáo viên tham gia lớp Trung cấp lý luận chính trị, 01 giáo viên chuyển công tác) nên khó khăn cho việc sắp xếp bố trí TKB và giáo viên giảng dạy.

3. Tình hình đội ngũ

TS	Trình độ			Nữ	Đảng viên	CBQL	GV	NV
	ThS và ĐH	Cao đẳng	Trung cấp					
44	42	1	1	40	38	2	39	3

4. Tình hình lớp - học sinh

Khối	Số lớp	Số HS	Nữ	Dân tộc	Khuyết tật
1	05	193	97	1	1
2	05	200	99	1	1
3	05	210	108	1	1
4	05	203	98	3	
5	05	233	99	7	6
Tổng số	25	1039	501	13	9

5. Tình hình cơ sở vật chất (Phụ lục 1)

6. Phân công nhiệm vụ CB-GV-NV (Phụ lục 2)

B. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024

I. Nhiệm vụ chung

1. Chủ động, tích cực, kịp thời trong công tác tham mưu và tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lí gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

2. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 5.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí; thực hiện việc tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo Chương trình GDPT; 100% giáo viên dạy lớp 5 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT và được hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 5 năm học 2024-2025.

4. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

5. Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

II. Nhiệm vụ cụ thể

1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

- *Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học*

*** Nhiệm vụ**

- Đảm bảo vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lí.

- Chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn.

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức,

lối sống, kỹ năng sống cho học sinh.

*** Biện pháp**

- Duy trì vệ sinh trường lớp luôn sạch sẽ, giao đội cờ đỏ kiểm tra vệ sinh lớp học, đưa vào tiêu chí xếp thi đua. Phối kết hợp với trạm y tế trong việc chăm sóc sức khỏe cho đội ngũ và học sinh theo quy định, chủ động phòng, chống bệnh theo mùa.

- Nhà trường xây dựng phương án dạy học linh hoạt khi xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương (chủ đạo dạy học trực tuyến)

- Chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục, nhiệm vụ giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh thông qua chương trình dạy, tích hợp qua các bài giảng, tổ chức các hoạt động ngoại khóa theo từng thời điểm phù hợp.

2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

*** Nhiệm vụ**

- Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định.

*** Biện pháp**

- Căn cứ vào nhân lực của nhà trường, sắp xếp thời khóa biểu thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh.

- Tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

a) Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4

*** Nhiệm vụ**

- Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành, cụ thể: tổ chức học 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần đảm bảo theo chương trình quy định.

*** Biện pháp**

- Rà soát cơ sở vật chất, phòng học của trường, bố trí 1 lớp/ phòng học, cụ thể: dãy nhà A (khối lớp 1, các phòng học thông minh) dãy nhà B (khối lớp 2,3), dãy nhà C (khối lớp 4,5).

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình GDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập vào tiết buổi 2, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; Tổ chức các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương thông qua hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm. Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT ban hành, hướng dẫn.

- Tổ chức dạy 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút.

b) Đối với lớp 5

*** Nhiệm vụ**

- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình GDPT 2018.

*** Biện pháp**

- Xây dựng kế hoạch giáo dục, điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý, đồng thời thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; tập trung vào đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh. Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 Chương trình GDPT 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT.

c) Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày

*** Nhiệm vụ**

- Tổ chức cho 100% học sinh được học 2 buổi/ ngày, 9 buổi/tuần.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc. Tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

*** Biện pháp**

- Xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với thực tiễn của nhà trường, có tính linh hoạt, nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác của HS.

- Tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Sắp xếp thời khóa biểu một cách hợp lí.

- rà soát cơ sở vật chất, lớp học và đội ngũ giáo viên bố trí cho học sinh được học 2 buổi/ ngày; 10 buổi/ tuần. Buổi sáng 4 tiết, buổi chiều 3 tiết.

Số tiết học

TT	Nội dung học	Số tiết Lớp 1,2	Số tiết Lớp 3	Số tiết Lớp 4	Số tiết Lớp 5
1	Các nội dung theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT.	25 tiết	28 tiết	30 tiết	26 tiết
2	Dạy môn Tiếng Anh (tiếng Anh làm quen)	2			4
3	Dạy môn Tin học tự chọn	0	0	0	2
4	Tổ chức hoạt động rèn luyện kĩ năng cho học sinh, thực hành kiến thức đã học, giúp đỡ (bồi dưỡng) học sinh, hoạt động đọc trong thư viện,...	5	4	2	0
Tổng		32	32	32	32

3. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

a) Tổ chức dạy học các môn Ngoại Ngữ 1

*** Nhiệm vụ**

- Đối với lớp 1 và lớp 2: Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1,2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Đối với lớp 3 và lớp 4: Thực hiện dạy học môn Tiếng Anh với thời lượng 04 tiết/tuần cho học sinh các lớp 3 theo giáo trình Global Success.

- Đối với lớp 5; Tiếp tục triển khai dạy học môn tiếng Anh với thời lượng 04 tiết/tuần, theo giáo trình Family and friends.

*** Biện pháp**

- Yêu cầu giáo viên thực hiện soạn giảng nghiêm túc theo phân phối chương trình bộ môn, linh hoạt trong phương pháp giảng dạy, tích hợp các nội dung giáo dục vào bài dạy. Yêu cầu trong quá trình giảng dạy, giáo viên tích cực giao tiếp bằng tiếng Anh nhằm tạo thói quen sử dụng cho học sinh; Dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, trong đó ưu tiên kỹ năng nghe, nói cho học sinh.

- Thực hiện đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực học, tăng cường đánh giá thường xuyên. Thực hiện kiểm tra đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh của học sinh lớp 5 (theo hướng dẫn của phòng GDĐT).

- Căn cứ nhu cầu tự nguyện của học sinh, phụ huynh học sinh, tổ chức dạy chương trình tiếng Anh cho học sinh các lớp 1, 2 thời lượng 2 tiết/tuần. Chuyên môn thực hiện báo cáo đầy đủ nội dung này vào ngày 05 của tháng kế tiếp theo mẫu quy định.

b) Tổ chức dạy học môn Tin học

*** Nhiệm vụ**

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018; Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Sở GDĐT; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học.

- Tổ chức cho học sinh lớp 5 học môn Tin học tự chọn theo chương trình Chương trình GDPT 2006, tạo điều kiện tốt để học sinh tiếp cận, học tập môn Tin học ở lớp 6.

*** Biện pháp**

- Chuyên môn xây dựng TKB, bố trí giáo viên dạy môn Tin học học khối lớp 3,4 với thời lượng 01 tiết/tuần, dạy Tin học tự chọn tự chọn khối lớp 5 với thời lượng 02 tiết/tuần.

- Xây dựng kế hoạch sử dụng phòng học bộ môn (Tin học) bảo quản máy móc các TBDD theo quy định.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Sở GDĐT; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học.

4. Thực hiện dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018

*** Nhiệm vụ**

- Thực hiện tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” theo Tài liệu giáo dục địa phương lớp 4 tỉnh Quảng Ninh trước khi tổ chức dạy

học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của Chương trình GDPT 2018 và sách giáo khoa được lựa chọn đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4.

*** Biện pháp**

- Chuyên môn xây dựng kế hoạch, chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy thực hiện xây dựng lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học cần linh hoạt, phù hợp đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục.

- Chọn chủ đề, nội dung phù hợp để xây dựng các hoạt động giáo dục tập thể kết hợp học tập trên lớp với hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện,... nhằm gắn lí luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập cho học sinh; nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hoá, lịch sử, kinh tế xã hội, giúp học sinh phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn địa phương.

5. Triển khai giáo dục STEM

*** Nhiệm vụ**

- Tham gia các cuộc tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện giáo dục STEM.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề về thực hiện nội dung giáo dục STEM.

*** Biện pháp**

- Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM thông qua các cuộc họp nhà trường, họp phụ huynh.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường.

- Hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

- Thực hiện dạy 2tiết/kì /lớp

6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

6.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

*** Nhiệm vụ**

- Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng

phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; vận dụng “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học;

- Tiếp tục thực hiện dạy học tích hợp các nội dung giáo dục trong các môn học.

- Tích cực tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

*** Biện pháp**

- *Áp dụng mô hình VNEN:*

- + Các lớp thực hiện áp dụng nội dung trang trí lớp học.

- *Phương pháp “Bàn tay nặn bột”*

- + Chuyên môn (PHT, TTCM) căn cứ kế hoạch của nhà trường, xây dựng kế hoạch và tổ chức cho giáo viên trong tổ thực hiện đảm bảo theo quy định.

- + BGH, TTCM tích cực dự giờ, bồi dưỡng cho GV về PP BTNB trong các tiết dự giờ, kiểm tra HDSP...;

- + Khuyến khích giáo viên tổ chức các giờ học cho học sinh thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện. Chú trọng xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột, lồng ghép phương pháp dạy học này với công tác đổi mới SHCM, chuyên đề cấp tổ, cấp trường.

- + Thực hiện từ lớp 1 đến lớp 5: Mỗi giáo viên dạy môn TNXH(lớp 1 -3) Khoa học(lớp 4-5) đăng ký áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” vào môn học 2 tiết/học kỳ thể hiện rõ trong kế hoạch giáo dục môn.

- *Vận dụng “sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học môn.*

- *Dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới*

- + Giáo viên Mĩ thuật xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp theo chủ đề dựa trên nội dung các bài học theo quy định hiện hành, trên cơ sở đảm bảo tốt hơn các mục tiêu, yêu cầu của môn Mĩ thuật. Yêu cầu giáo viên mỗi học kỳ thực hiện ít nhất 01 chủ đề/lớp học.

- + Chuyên môn xây dựng TKB hợp lí, tạo điều kiện cho GV Mĩ thuật dạy học thuận lợi. Khuyến khích giáo viên vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực như dạy học theo dự án, bản đồ tư duy,... vào dạy học để nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

- + Giáo viên Mĩ thuật ngoài thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo trường, cần tích cực giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp.

- *Dạy học tích hợp các nội dung giáo dục*

+ *Giáo dục nhận thức về quyền của trẻ em:* Thực hiện lồng ghép vào các môn học: Đạo đức, Tiếng Việt, Tự nhiên xã hội, Khoa học và trong các tiết hoạt động tập thể. Nội dung giáo dục là một số kiến thức cơ bản về nguyên tắc, giá trị về quyền con người (bình đẳng, không phân biệt đối xử, khoan dung và tôn trọng sự khác biệt).

+ *Giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai,:* lồng ghép trong các bài học và hoạt động ngoại khóa, các chương trình phát thanh măng non. Tăng cường tuyên truyền giáo dục học sinh về phân loại rác thải và không sử dụng đồ nhựa dùng một lần thông qua tích hợp lồng ghép vào chương trình phát thanh măng non, sinh hoạt ngoại khóa, SHTT

+ *Giáo dục Quốc phòng và an ninh:* Nội dung lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh phù hợp với cấu trúc bài giảng, phát huy khả năng sáng tạo để học sinh dễ hiểu, dễ nhớ.

+ *Giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo:* Thông qua các hoạt động tập thể, các chương trình hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh như: tổ chức các hoạt động kỉ niệm ngày 22/12 (Viếng, chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ thành phố, tọa đàm giáo dục truyền thống); “Ngày hội văn hóa đọc cho học sinh”; lồng ghép hợp lí vào nội dung các môn học Tiếng Việt, Lịch sử, Địa lí, Âm nhạc, Mĩ thuật... để giới thiệu, tuyên truyền về quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa và quần đảo khác thuộc chủ quyền của Việt Nam; khẳng định chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa.

+ *Giáo dục phòng chống tai nạn thương tích, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù loà cho học sinh, giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử:* Lồng ghép vào nội dung các môn học Tự nhiên xã hội, Khoa học, tiếng Việt,... các hoạt động giữa giờ để tuyên truyền an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh.

+ *Giáo dục Tuyên truyền giá trị lịch sử văn hóa khu di tích danh thắng Yên Tử:* Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, phát thanh Măng non về Danh thắng Yên Tử theo tài liệu của Ban Quản lý di tích và rừng quốc gia Yên Tử biên soạn; lồng ghép tuyên truyền Giá trị lịch sử văn hóa khu di tích danh thắng Yên Tử vào chương trình chính khóa theo như hướng dẫn năm học 2019-2020 đối với lớp 5.

+ *Giáo dục An toàn giao thông và an toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ; giáo dục kĩ năng sống theo sách Kĩ năng sống, nội dung giáo dục Bác Hồ và những bài học về Bác:* lồng ghép vào tiết Sinh hoạt tập thể, mỗi bài dạy 1 tiết với thời lượng 20 phút/tiết (đối với lớp 5); thực hiện vào các tiết buổi 2 tiết THKT (đối với lớp 1, 2, 3, 4).

- *Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp*

TT	Nội dung	Thời gian	Hình thức tổ chức
1	Vui tết trung thu	Tháng 9/2023	Chuyên đề ngoại khóa: “Vui tết trung thu”
2	Mẹ và cô giáo Khai mạc HKPD cấp trường	Tháng 10/2023	Ngoại khóa, Khai mạc HKPD, tổ chức các trò chơi dân gian
3	Tri ân thầy cô	Tháng 11/2023	Chuyên đề ngoại khóa: Hội diễn văn nghệ chào mừng ngày 20/11
4	Kỷ niệm ngày thành lập QĐNDVN	Tháng 12/2023	Ngoại khóa nói chuyện truyền thống QĐNDVN
5	Xuân yêu thương	Tháng 01/2024	Chuyên đề ngoại khóa: “Xuân ấm áp - Tết yêu thương”
6	Mừng Đảng, mừng xuân	Tháng 02/2024	Trải nghiệm thăm Làng Nương Yên Tử
7	Thiếu nhi vui khỏe - Tiến bước lên Đoàn	Tháng 3/2024	Chuyên đề ngoại khóa “Ngày hội Thiếu nhi vui khỏe”
8	Ngày hội văn hóa đọc	Tháng 4/2024	Chuyên đề ngoại khóa “Ngày hội Văn hóa đọc”
9	Nhớ ơn Bác Hồ kính yêu	Tháng 5/2024	Chuyên đề ngoại khóa: Hội thi kể chuyện về Bác Hồ

6.2. Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ

** Nhiệm vụ*

Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học

** Biện pháp*

- Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường (tháng 10/2023); Trao giảng chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam (tháng 3/2024); Bồi dưỡng các đồng chí giáo viên có năng lực, trình độ tốt và đủ điều kiện để tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố (tháng 3/2024).

- Thực hiện sinh hoạt chuyên môn vào chiều thứ 6 hằng tuần (các tuần 2,3,4 hằng tháng).

- Nội dung sinh hoạt chuyên môn cấp Cụm (các trường thuộc xã/phường Phương Đông, Phương Nam, Yên Thanh là cụm trường): Thực hiện chuyên đề môn Toán, Đạo đức, Lịch sử-Địa lí. Thời gian tổ chức sinh hoạt vào các tuần trong tháng 11/2023. Chuyên môn trường sẽ họp các trường trong cụm phân công việc và xây dựng kế hoạch tổ chức cụ thể; gửi báo cáo kế hoạch tổ chức về bộ phận chuyên môn tiểu học phòng GDĐT trước ngày thực hiện 20 ngày.

- Tham gia các chuyên đề cấp Thành phố như sau:

TT	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Thành phần
1	Chuyên đề nâng cao chất lượng dạy học tại thư viện	Tháng 10/2023	TH Lý Thường Kiệt	BGH, tổ trưởng chuyên môn các trường TH, TH&THCS trong Thành phố
2	Chuyên đề tổ chức ngoại khoá STEM thông qua dạy học theo dự án	Tháng 11/2023	TH Lê Lợi	BGH, tổ trưởng chuyên môn các trường TH, TH&THCS trong Thành phố
3	Ngày hội Viết chữ đẹp cho học sinh và giáo viên tiểu học	Tháng 12/2023	TH Quang Trung	BTC, GV, HS tiểu học
4	Giao lưu học sinh năng khiếu Tiếng Việt, Toán, Tiếng Anh cấp tiểu học	Tháng 5/2024	TH Yên Thanh	BTC, GV, HS tiểu học

**Tổ chức các chuyên đề cấp tổ*

TT	Nội dung chuyên đề	Thời gian	Lớp	Thành phần
1	Ứng dụng STEM nhằm phát triển năng lực phẩm chất qua môn TNTH	Tháng 10/2023	1	BGH, GV tổ 1
2	Phát triển năng lực ngôn ngữ cho HS thông qua Luyện viết đoạn trong dạy học TV lớp 2	Tháng 10/2023	2	BGH, GV tổ 2,3
3	Ứng dụng sơ đồ tư duy Dạy học Địa lí lớp 5.	Tháng 11/2023	5	BGH, GV tổ 4,5

4	Vận dụng linh hoạt kỹ thuật dạy học tích cực vào môn Công nghệ 3	Tháng 3/2024	3	BGH, GV tổ 2,3
5	Sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy học môn Tiếng Việt cho học sinh lớp 1	Tháng 03/2024	1	BGH, GV tổ 1
6	Dạy học theo hướng phát triển năng lực phẩm chất cho học sinh môn Nghệ thuật MT	Tháng 12/2024	4	BGH, GV tổ 4, 5

** Tổ chức các chuyên đề cấp trường:*

STT	Nội dung chuyên đề	Thời gian	Lớp	Thành phần
1	Ứng dụng học liệu số trong dạy học Toán 4	Tháng 11/2023	4	Toàn trường
2	Giữ gìn bản sắc dân tộc qua hoạt động trải nghiệm tết Nguyên Đán	Tháng 01/2024	3	

6.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

** Nhiệm vụ*

- Đối với học sinh lớp 1; 2; 3; 4 được thực hiện đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

- Đối với học sinh lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT.

** Biện pháp*

- Yêu cầu giáo viên thực hiện nghiêm túc đánh giá học sinh theo Thông tư.

- Thực hiện ra đề kiểm tra định kì trên phần mềm Intets môn Toán, Tiếng Việt(từ khối lớp 1 – khối lớp 5), cập nhật kết quả đánh giá học sinh trên phần mềm kịp thời và chính xác.

- Thực hiện coi, chấm kiểm tra các kì nghiêm túc, đánh giá học sinh khách quan công bằng. Chỉ đạo bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học nghiêm túc, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”.

- Cuối năm học họp Hội đồng Thi đua khen thưởng bình xét khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, công khai.

- Phối hợp bàn giao chất lượng học sinh lớp 5 lên lớp 6 với trường THCS Yên Thanh vào cuối năm học.

- Thực hiện thời gian các kì kiểm tra định kì trong năm học 2023-2024 như sau:

Kì kiểm tra định kì	Thời gian kiểm tra	Ghi chú
Giữa học kì I	Tuần 10 của năm học	Môn Toán, Tiếng Việt lớp 4, lớp 5
Cuối học kì I	Tuần 17 của năm học	
Giữa học kì II	Tuần 27 của năm học	Môn Toán, Tiếng Việt lớp 4, lớp 5
Cuối năm học	Tuần 34 của năm học	

(Ngày kiểm tra cụ thể sẽ xây dựng kế hoạch tùy theo điều kiện thực tế)

7. Một số hoạt động khác theo nhu cầu: Tổ chức bán trú

*** Nhiệm vụ**

- Tổ chức bán trú cho học sinh đối với những phụ huynh học sinh có đơn đăng kí ăn bán trú đảm bảo theo đúng các quy định về ATTP.

*** Biện pháp**

- Xây dựng kế hoạch công tác bán trú, thành lập BCD công tác bán trú.
- Triển khai công tác bán trú thông báo tới phụ huynh, phụ huynh tự nguyện đăng kí (viết đơn)

- Hợp đồng xuất ăn với công ty CP TM Nghĩa Hải(địa chỉ tổ 21, khu 3, phường Trung Vương) cung cấp.

- Phối hợp với cha mẹ học sinh giám sát chất lượng bữa ăn bán trú, đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm trong nhà trường.

- Yêu cầu giáo viên trông trưa quản lý, chăm sóc số lượng học sinh hàng ngày đảm bảo an toàn.

- Việc thu - chi cho hoạt động bán trú phải công khai, minh bạch, thu đủ chi và phải được quản lý theo quy định quản lý tài chính hiện hành.

II. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

*** Nhiệm vụ**

- Tiếp tục tham mưu các cấp về cơ sở vật chất để bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018; khắc phục tình trạng lớp học có sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định.

- Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt đối với lớp 1,2,3,4; có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 5 theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

*** Biện pháp**

- Đầu mỗi năm học, nhà trường rà soát tổng số lớp, số học sinh xây dựng kế hoạch đề nghị cấp trên bổ sung đội ngũ và CSVC đáp ứng nhu cầu chất lượng giáo dục.

- Thực hiện tốt công tác điều tra phổ cập số liệu chính xác để đảm bảo quy mô trường lớp.

- Thường xuyên rà soát đội ngũ báo cáo cấp có thẩm quyền theo kế hoạch phát triển năm học.

2. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và bảo đảm hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

2.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

*** Nhiệm vụ**

- Duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

*** Biện pháp**

- Kết hợp cùng các trường bạn trên địa bàn làm tốt công tác điều tra, phổ cập giáo dục tiểu học, đảm bảo chính xác về số liệu phục vụ cho công tác phát triển.

- Thực hiện tốt kế hoạch tuyển sinh, đảm bảo thu nhận hết trẻ trong độ tuổi trên địa bàn phụ trách đến lớp; tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật, tự kỷ có khả năng học tập được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học.

- Thực hiện tốt công tác tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến để tạo điều kiện cho phụ huynh đăng kí.

- Triển khai thực hiện hệ thống thông tin quản lí PCGD hiệu quả.

2.2. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

*** Nhiệm vụ**

- Duy trì trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ II.

- Giữ vững kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ III.

*** Biện pháp**

- Tiếp tục duy trì, rà soát sửa chữa kịp thời về CSVC, trang thiết bị dạy học theo các tiêu chí trường chuẩn QG mức độ II.

- Các nhóm công tác tiếp tục thu thập, mã hoá minh chứng phục vụ cho công tác kiểm định đảm bảo về thời gian.

- Hằng năm thực hiện công tác tự đánh giá.

3. Tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số

****Nhiệm vụ***

- Xây dựng môi trường giao tiếp Tiếng Việt để tăng cường sử dụng Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số; năm học 2023-2024 trường có 11 học sinh dân tộc thiểu số

**** Giải pháp***

- GV lớp 1 thực hiện kiểm tra năng lực sử dụng tiếng Việt của HS DTTS ngay đầu năm học để nắm bắt tình hình và có các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số trong các tiết học và hoạt động giáo dục, đảm bảo cho học sinh đạt chuẩn năng lực tiếng Việt ở mỗi lớp, đặc biệt là học sinh lớp 1.

- Xây dựng môi trường giao tiếp Tiếng Việt thông qua các trò chơi, các hoạt động giao lưu văn hoá văn nghệ, CLB Em yêu Tiếng Việt

4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

4.1. Đối với trẻ khuyết tật

**** Nhiệm vụ***

- Tổ chức hoạt động dạy và học hòa nhập cho trẻ khuyết tật trên địa bàn. Đảm bảo chế độ chính sách đối với người dạy và người học.

- Thực hiện Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC quy định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật; Đảm bảo Phụ cấp ưu đãi cho giáo viên trực tiếp giảng dạy người khuyết tật .

**** Biện pháp***

- Huy động trẻ khuyết tật, tự kỉ, trẻ khuyết tật hòa nhập cùng cộng đồng.

- Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền vận động trẻ khuyết tật, tự kỷ tham gia học hòa nhập; nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

- Giáo viên chủ nhiệm và nhà trường tuyên truyền giải thích để cha mẹ học sinh làm thủ tục có giấy chứng nhận của cơ quan chính quyền và cơ quan y tế về mức độ khuyết tật và tự kỉ để được hưởng chế độ.

- Căn cứ vào kết quả xác định mức độ tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp xã (phường), yêu cầu giáo viên giáo dục trẻ khuyết tật, tự kỷ phải phù hợp đối tượng; chủ động điều chỉnh linh hoạt về tổ chức dạy học, chương trình, phương pháp dạy học, đánh giá, xếp loại học sinh khuyết tật.

- Sinh hoạt chuyên môn thường kỳ, tổ chức các chuyên đề về giáo dục hòa nhập.
- Chuyên môn hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục trẻ khuyết tật, tự kỷ phù hợp đối tượng; chủ động điều chỉnh linh hoạt về tổ chức dạy học, chương trình, phương pháp dạy học, đánh giá, xếp loại học sinh khuyết tật
- Thực hiện chi trả phụ cấp ưu đãi cho giáo viên trực tiếp giảng dạy người khuyết tật đảm bảo theo quy định.

4.2. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

* **Nhiệm vụ**

- Thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; Quyết định số 292/2016/QĐ-UBND ngày 01/02/2016 của Ủy ban Nhân dân tỉnh về Thực hiện chính sách hỗ trợ một số đối tượng trẻ em chưa thuộc diện hưởng chính sách hiện hành của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016-2020.

* **Biện pháp**

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường chỉ đạo các đ/c giáo viên chủ nhiệm lớp điều tra nắm chắc số học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Giao trách nhiệm cho các cô giáo chủ nhiệm thường xuyên động viên, quan tâm, giúp đỡ các em. Phối hợp với gia đình và tổ chức đoàn thể ở địa phương cùng với các đoàn thể trong nhà trường có biện pháp giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn không để các em bỏ học.

- Nhà trường phối hợp cùng Ban đại diện CMHS trường, các ban ngành đoàn thể, các doanh nghiệp trên địa bàn quan tâm, động viên những học sinh thuộc diện này vào các dịp Tết, Khai giảng, Tổng kết năm học (tặng quần áo sách vở, cặp sách,...)

5. Thực hiện hiệu quả lớp học linh hoạt

* **Nhiệm vụ**

- Tổ chức lớp học linh hoạt đảm bảo chất lượng dạy học cho đối tượng học sinh chưa hoàn thành.

* **Biện pháp**

- Cuối mỗi học kì, cuối năm học, căn cứ vào kết quả học tập của học sinh, giáo viên chủ nhiệm xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho học sinh chưa hoàn thành trong thời gian năm học, trong hè.

III. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

1.1. Chuẩn hoá đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

*** Nhiệm vụ**

- Sắp xếp đủ giáo viên để triển khai thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3,4 đảm bảo số lượng, cơ cấu, trình độ đào tạo và được bồi dưỡng về chuyên môn.

- Bố trí đủ giáo viên dạy học môn Tiếng Anh (lớp 1,2,3,4), môn công nghệ - tin học (lớp 3,4).

*** Biện pháp**

- Rà soát đội ngũ giáo viên giảng dạy của trường, tham mưu UBND thành phố đảm bảo biên chế theo định mức giảng dạy 2 buổi/ ngày, 9 buổi/tuần.

- Căn cứ vào năng lực chuyên môn của đội ngũ, bố trí giảng dạy phù hợp với trình độ đào tạo, khả năng và phát huy được sở trường thế mạnh của từng người. Sắp xếp đủ giáo viên để triển khai thực hiện đối với các lớp từ 1 đến 4.

- Chủ động tham mưu nguồn tuyển dụng giáo viên để đảm bảo có đủ giáo viên dạy Tiếng Anh, Tin học lớp 5 năm học 2024-2025

1.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

*** Nhiệm vụ**

- Thực hiện nội dung Tập huấn, bồi dưỡng theo quy định.

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng bảo đảm thực chất, gắn với thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo gắn bó với nghề.

- Xây dựng đội ngũ cốt cán các môn học.

*** Biện pháp.**

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; đề xuất cấp có thẩm quyền bổ sung biên chế để đảm bảo triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ lớp 1 đến lớp 4.

- Thực hiện xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nội dung hiện Chương trình GDPT 2018 về các mô đun phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm học.

- Chuyên môn nhà trường lựa chọn, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán của trường để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 4 đảm bảo 100% giáo viên khối 4 năm học 2023-2024 được tập huấn bồi dưỡng đầy đủ về chương trình, SGK mới.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 5 năm học 2024-2025 để tập trung bồi dưỡng.

1.3. *Tổ chức có chất lượng các hội thi cho giáo viên nhằm nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ theo Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi các đơn vị mầm non, giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi các đơn vị phổ thông.*

*** Nhiệm vụ**

- Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường vào tháng 10/2023. Động viên, bồi dưỡng giáo viên đủ năng lực tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố vào tháng 3/2024.

*** Biện pháp**

- Xây dựng kế hoạch triển khai tới giáo viên để thực hiện, thành lập Ban tổ chức tổ chức Hội thi.

- Lựa chọn giáo viên có năng lực, đ/c phó Hiệu trưởng, các đồng chí tổ trưởng, phụ trách khối bồi dưỡng để giáo viên tham gia Hội thi cấp thành phố.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

2.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

*** Nhiệm vụ**

- Đảm bảo phòng học, nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong nhà trường.

- Thực hiện tốt quản lí, sử dụng nguồn thiết bị được trang cấp.

- Tăng cường công tác quản lý, xây dựng kế hoạch sử dụng và khai thác có hiệu quả thiết bị đồ dùng, phòng học ứng dụng CNTT tiên tiến.

- Triển khai mô hình thư viện thân theo điều kiện thực tế của nhà trường phù hợp với yêu cầu đổi mới công tác thư viện, hình thành thói quen đọc sách cho giáo viên, học sinh, góp phần phát triển văn hóa đọc.

- Duy trì thư viện đạt thư viện tiên tiến.

*** Biện pháp**

- Giao chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học (lồng ghép trong kế hoạch giáo dục). Các tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch thể hiện ở kế hoạch cá nhân đối với giáo viên bộ môn, kế hoạch giáo dục môn.

- Đầu năm học tổ chức kiểm kê các thiết bị đồ dùng, công khai danh mục thiết bị đồ dùng hiện có của nhà trường. Xây dựng kế hoạch để mua sắm bổ sung trang thiết bị đã xuống cấp cần thay thế đáp ứng nhu cầu dạy học và điều kiện của nhà trường.

- Đối với các phòng học thông minh: xây dựng kế hoạch cụ thể hàng tháng hướng dẫn tổ chuyên môn, giáo viên sử dụng bộ thiết bị đổi mới, yêu cầu giáo viên khai thác phần mềm, sử dụng thiết bị dạy học theo các mức nâng cao

dân: Với giáo viên trực tiếp giảng dạy tại phòng học thông minh(đ/c Dũng, Lương, Đào Trang, Lê Hải), tối thiểu 50% số tiết học có ứng dụng công nghệ thông tin (sử dụng thiết bị công nghệ thông tin, ứng dụng phần mềm hỗ trợ dạy học, phần mềm hỗ trợ thực hành); Các giáo viên khác, tối thiểu 1 tiết/tháng có ứng dụng công nghệ thông tin(thực hiện dạy học tại 04 phòng tầng 2 dãy nhà A) đăng kí lịch dạy, tổ trưởng tổng hợp báo lại BGH sắp xếp lịch.

- Sử dụng có hiệu quả trang thiết bị dạy học hiện có, thống kê số lần mượn đồ dùng, đánh giá hiệu quả sử dụng đồ dùng qua việc dự giờ thăm lớp.

2.2. Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa

** Nhiệm vụ*

- Bảo đảm học sinh phải có đủ sách giáo khoa của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện nghiêm các quy định về việc quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu tham khảo theo các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT.

- Thực hiện nhiệm vụ đề xuất, lựa chọn sách giáo khoa cho năm học 2024-2025.

** Biện pháp*

- Thực hiện việc nghiên cứu, đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 4 năm học 2023-2024 và trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo trong trường tiểu học theo quy định.

- Tuyên truyền, vận động cho PHHS trang bị đầy đủ sách vở và đồ dùng học HS theo quy định. Bảo đảm ngay từ khi bước vào năm học mới, tất cả học sinh đều có đủ sách giáo khoa của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định của Bộ GDĐT.

- Vận động tặng SGK, tạo điều kiện cho mượn sách trong thư viện đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Tổ chức đánh giá việc sử dụng SGK lớp 1,2,3,4 năm học 2023-2024 và đề xuất danh mục SGK lớp 5 triển khai năm học 2024-2025 theo đúng quy định.

2.3. Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

** Nhiệm vụ*

- Thực hiện các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường.

- Duy trì hiệu quả thư viện tiên tiến

- Tiếp tục thực hiện tốt "Thư viện thân thiện" ngoài sân trường và các lớp học để tăng không gian đọc, đáp ứng nhu cầu văn hoá đọc cho CBGV và HS

*** Biện pháp**

- Sắp xếp bố trí TKB hợp lý để giáo viên kiêm thư viện thực hiện tốt nhiệm vụ.
- Tạo điều kiện cho giáo viên làm công tác kiêm nhiệm thư viện được bồi dưỡng, học hỏi các trường bạn để nâng cao trình độ.
- Bố trí tiết đọc cho học sinh trong thời khóa biểu.
- Trang bị đủ sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, đồ dùng dạy học, văn phòng phẩm cho GV.
- Duy trì có chất lượng hoạt động thư viên đạt chuẩn thư viện trường học.

3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

3.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

*** Nhiệm vụ**

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

*** Biện pháp**

- Tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, ... bằng hình thức trực tuyến phù hợp với điều kiện thực tế đạt từ 2% đến 5%
- Thực hiện một số nội dung chuyển đổi số và thí điểm một số nội dung (Học bạ điện tử, Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số) theo kế hoạch của Bộ GDĐT.
- Xây dựng kế hoạch, kịch bản các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh.
- Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đúng tiến độ quy định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý.

3.2. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

*** Nhiệm vụ**

- Thực hiện nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

*** Biện pháp**

- Chuyên môn cùng giáo viên đ/c Giáo viên Tin học nghiên cứu nội dung tích hợp vào các bài, môn học cho phù hợp.

IV. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục, tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

1. Đổi mới công tác quản lý giáo dục

*** Nhiệm vụ**

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế và có tính khả thi cao. Kế hoạch giáo dục của nhà trường phải báo cáo Phòng GDĐT trước ngày 31/8/2023.

- Thực hiện công tác kiểm tra của các cấp.

*** Biện pháp**

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường của địa phương. Triển khai kế hoạch đến các tổ chuyên môn, giáo viên để xây dựng kế hoạch môn học và các hoạt động giáo dục cho phù hợp.

- Yêu cầu các bộ phận trong nhà trường có đủ hồ sơ theo quy định, hoàn thành cập nhật nội dung theo kịp đúng tiến độ.

- Cập nhật đầy đủ các thông tin trên các phần mềm.

- Thực hiện quản lý hồ sơ điện tử đúng quy định.

- Chủ động thực hiện công tác chuẩn bị và triển khai Chương trình GDPT 2018: công tác quản lý, sử dụng thiết bị dạy học; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng sách tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; kiểm định chất lượng giáo dục.

2. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

*** Nhiệm vụ**

- Thực hiện các đề án đã được phê duyệt; thực hiện huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT.

- Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 34/2021/HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu người học của cơ sở giáo dục.

*** Biện pháp**

- Lập dự thảo kế hoạch thực hiện các khoản thu, chi năm học, triển khai tới toàn CBGVNV, Ban đại diện, phụ huynh toàn trường. Sau khi lấy ý kiến

thống nhất sẽ xây dựng kế hoạch hoàn thiện. Trình bản Kế hoạch hoàn thiện đề nộp về Phòng GD&ĐT kiểm tra, sau khi có ý kiến PGD sẽ niêm yết công khai Kế hoạch các khoản thu chi.

- Thực hiện thu chi theo đúng kế hoạch xây dựng, tuyệt đối không lạm thu
- Nội dung các khoản thu được công khai tới CMHS theo đúng quy định, cuối năm học khi kết thúc các dịch vụ có quyết toán cụ thể thu chi gửi phụ huynh vào cuộc họp cuối năm.
- Triển khai thu tiền bằng chuyển khoản qua hệ thống ngân hàng.

V. Đẩy mạnh công tác truyền thông

*** Nhiệm vụ**

- Thực hiện tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của BGD&ĐT về đổi mới và phát triển giáo dục.
- Đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện chương trình GDPT 2018 để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

*** Biện pháp**

- Tổ chức truyền thông bằng nhiều hình thức; zalo nhóm lớp, facebook, trang Wibes, trong các cuộc họp tuyên truyền định hướng các chủ trương chính sách mới về giáo dục; nội dung, giải pháp thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, 2,3,4 năm học 2023-2024 và công tác chuẩn bị đối với lớp 5 từ năm học 2024-2025.
- Duy trì công tác tuyên truyền trên trang thông tin của trường: mỗi tổ đăng 1 bài/tháng, viết và đưa tin, bài về các hoạt động của của nhà trường, triển khai thực hiện CTGDPT 2018, các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến.

C. MỘT SỐ TIÊU CHÍ CƠ BẢN

1. Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục

- Giữ vững quy mô mạng lưới trường lớp;
- Huy động trẻ và duy trì sĩ số:
- + Tỷ lệ huy động: huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1, học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 đạt 100%;
- + Không có học sinh bỏ học.

2. Công tác PCGDTH

- Duy trì và giữ vững chất lượng PCTH đúng độ tuổi mức độ 3.

3. Chất lượng giáo dục

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 99,8%
- Hoàn thành chương trình tiểu học: 100%

- Học sinh được khen: 70-75%

4. Về xây dựng đội ngũ

- Xếp loại viên chức: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 30%;

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 70%

- Xếp loại Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học: Tốt: 70%; Khá: 30%

- Xếp loại BDTX: Hoàn thành: 100%

- Phát triển Đảng viên: năm 2024: 2 đ/c

- Nâng cao trình độ LLCT: 01 đồng chí.

- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy: 100% CBGVNV tham gia đầy đủ, tích cực.

5. Về sơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học, công tác kiểm định chất lượng

- Trang bị đủ sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, đồ dùng dạy học, văn phòng phẩm cho GV.

- Duy trì có chất lượng hoạt động thư viện đạt chuẩn thư viện trường học;

- Sửa chữa kịp thời các CSVC xuống cấp (sửa chữa bàn ghế, thiết bị nhà vệ sinh, trang thiết bị trong lớp học...).

- Trang bị thêm cây xanh trong khuôn viên và hành lang lớp học.

6. Về thi đua, khen thưởng:

- Trường: Đơn vị đạt danh hiệu: Tập thể lao động Tiên tiến; Tập thể lao động xuất sắc; cờ thi đua khối

- Công đoàn: Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ

- Liên đội: Liên đội vững mạnh.

- Chi bộ: Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ.

- Cá nhân;

+ LĐTT: 44/44=100%

+ CSTĐ cơ sở: 07 đ/c

+ CSTĐ tỉnh : 01 đ/c

+ Giấy khen TP: 04 đ/c

+ Giấy khen SGD: 01 đ/c

+ Bằng khen UBND tỉnh: 02 đ/c

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Ban giám hiệu nhà trường

- Thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên(theo quyết định phân công nhiệm vụ đầu năm).

II. Tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch hoạt động năm - tháng - tuần sát kế hoạch trường và thực tế của tổ.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng dạy học, giáo dục ở tổ khối mình phụ trách. Xây dựng kế hoạch chương trình giảng dạy và giáo dục của tổ.

- Tham mưu cho Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn tổ khối về xây dựng kế hoạch nhiệm vụ và triển khai thực hiện các hoạt động công tác chuyên môn tổ khối; hội thảo, các chuyên đề, ngày hội, ngày lễ,... của tổ khối.

- Kiểm tra hồ sơ, giáo án (Hồ sơ, sổ sách, kế hoạch GD bộ môn: 02 lần/tháng), dự giờ tư vấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, nhân viên trong tổ về chuyên môn nghiệp vụ.

- Thực hiện công tác báo cáo hàng tháng cho Hiệu trưởng vào ngày 25 hàng tháng về thư kí để tổng hợp.

- Thực hiện những công việc khác khi Lãnh đạo yêu cầu.

- Đảm bảo sinh hoạt chuyên môn: ít nhất 2 lần/tháng.

III. Các đoàn thể trong nhà trường

1. Chi bộ

- Quán triệt thực hiện Nghị quyết của Đảng cấp trên và Nghị quyết của Chi bộ về công tác Đảng và thể hiện vai trò lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động trong nhà trường đúng theo sự chỉ đạo của Đảng cấp trên và của Ngành.

- Thường xuyên chăm lo xây dựng Đảng. Nâng cao năng lực quản lý, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên.

- Lãnh đạo chi bộ cũng như nhà trường và các đoàn thể thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương cũng như của ngành theo đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước.

- Nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng, đề xuất của Đảng viên, cán bộ công chức để có biện pháp giải quyết kịp thời.

- Luôn đề ra các giải pháp phù hợp, kịp thời, lãnh đạo nhà trường hoàn thành nhiệm vụ năm học, xây dựng kế hoạch lãnh đạo mọi hoạt động của nhà trường với tinh thần tập trung dân chủ "Tập thể lãnh đạo - cá nhân phụ trách".

2. Công đoàn

- Thực hiện chức năng theo Điều lệ công đoàn. Tổ chức hiệu quả các đợt thi đua. Có phát động, có sơ kết, tổng kết thi đua kịp thời. Đảm bảo chế độ chính sách, chăm lo đời sống cán bộ, giáo viên, nhân viên; thăm hỏi, giúp đỡ giáo viên có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức tham quan học tập nâng cao đời sống tinh thần và vật chất cho CBGVNV.

- Phối hợp chặt chẽ cùng với chuyên môn xây dựng nhà trường đoàn kết, vững mạnh về mọi mặt; thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua.

- Tham gia đầy đủ các hoạt động của Công đoàn cấp trên, chủ động đề xuất những hoạt động của Công đoàn để hoàn thành tốt chức năng chăm lo đời sống, bảo vệ lợi ích chính đáng của người lao động, góp phần bồi dưỡng năng lực đội ngũ đáp ứng được yêu cầu của công tác giáo dục trong thời kì mới.

- Phối hợp cùng nhà trường vận động CBGVNV thực hiện đúng các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước đề ra và xây dựng tập thể luôn đoàn kết, thương yêu nhau, giúp nhau cùng tiến bộ và phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

3. Chi Đoàn thanh niên

- Hoạt động theo quy định của điều lệ Đoàn và sự chỉ đạo của Thành Đoàn, Đoàn phường.

- Thực hiện chỉ đạo của Ban giám hiệu nhà trường; xung kích đi đầu trong các hoạt động của nhà trường nhất là tham gia tổ chức hoạt động ngoại khoá cho học sinh, ATGT tại cổng trường, ATTT trường học, ...

4. Đội TNTP HCM

- Thực hiện tốt chủ đề năm học. Hoạt động theo điều lệ Đội - Hội đồng đội thành phố quy định. Thực hiện chỉ đạo của Ban giám hiệu nhà trường; Thực hiện tốt nền nếp nghi thức và nề nếp học đường trong nhà trường.

- Tích cực chủ động tham gia thực hiện công tác tổ chức tốt các đợt thi đua, phong trào văn nghệ trong học sinh, các hoạt động hỗ trợ giáo dục,... do nhà trường chỉ đạo góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

5. Ban đại diện CMHS

- Thực hiện theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 về ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh:

- Phối hợp với Nhà trường tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục theo nội dung được thống nhất tại cuộc họp đầu năm học của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường.

- Phối hợp với Nhà trường hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục học sinh.

- Phối hợp với Nhà trường giáo dục đạo đức cho học sinh; giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn khác.

- Hướng dẫn về công tác tổ chức và hoạt động cho các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp.

6. Chi hội khuyến học

- Tổ chức hoạt động theo Hướng dẫn số 122/HD-KHVN ngày 13 tháng 4 năm 2011 của Hội Khuyến học Việt Nam hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội Khuyến học Việt Nam (Điều lệ sửa đổi).

- Tuyên truyền trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và các tổ chức, cá nhân ngoài nhà trường nắm được mục tiêu hoạt động của chi hội.

- Sử dụng quỹ khuyến học đúng mục đích nhằm giúp đỡ học sinh chăm ngoan, hiếu học, có hoàn cảnh gia đình thật sự khó khăn và tuyên dương, khen thưởng học sinh.

7. Chi hội Chữ thập đỏ

- Phối hợp cùng TPT Đội lập hồ sơ học sinh và giáo viên có hoàn cảnh khó khăn trong từng lớp và trong trường, vận động trợ giúp các đối tượng cụ thể bằng những hình thức thiết thực. Vận động CBGVNV, HS tham gia các cuộc vận động, phong trào tương thân, tương ái do ngành Giáo dục, các cấp Hội Chữ thập đỏ, Đoàn thanh niên phát động.

- Tổ chức định kỳ các hoạt động vệ sinh trong trường học và khu vực xung quanh trường học; giám sát việc giữ gìn vệ sinh trong trường học. Tổ chức các hoạt động diễn tập sơ cứu, cấp cứu, phòng ngừa và ứng phó khi có thảm họa, thiên tai xảy ra,...

IV. Kế hoạch hoạt động tháng (Phụ lục 3)

D. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

- Đề nghị UBND thành phố xây thêm các phòng học bộ môn để đảm bảo thực hiện chương trình GDPT 2018.

- Trang cấp thiết bị máy móc cho phòng học Tin học để triển khai học tập môn tin học bắt buộc cho học sinh lớp 3,4. Trang cấp đồ dùng dạy học khối 2,3,4 kịp thời để đảm bảo cho hoạt động giảng dạy.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 của nhà trường. Đề nghị các tổ chức đoàn thể, các tổ chuyên môn, các cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc, cần kịp thời báo cáo Ban giám hiệu để chỉ đạo hướng giải quyết nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ năm học đề ra./

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c, phê duyệt);
- UBND phường (b/c);
- BGH, TTCM, TTVP;
- Công TTĐT;
- Lưu VT;

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TIỂU HỌC YÊN THẠNH
Nguyễn Thị Kim Cúc

Phụ lục 4: Kế hoạch hoạt động tháng

THỜI GIAN	NỘI DUNG CÔNG TÁC
Tháng 9-2023	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường, khai giảng năm học mới; 2. Xây dựng Kế hoạch giáo dục; Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 – 2024. 3. Tổng hợp báo cáo số liệu đầu năm học về trường lớp, học sinh; cập nhật số liệu điều tra PCGDXMC; 4. Xây dựng Dự thảo các quy chế, kế hoạch đề thông qua Hội nghị NG, CBQL, NLD năm học 2023-2024; 5. Thực hiện Chương trình theo Kế hoạch giáo dục nhà trường; 6. Phối hợp với đơn vị cung cấp xuất ăn tổ chức cho học sinh ăn bán trú cho học sinh từ ngày 05/9/2023; 7. Thực hiện công khai đầu năm theo TT36; công khai các khoản thu Năm học 2023-2024. 8. Triển khai công tác BHYT học sinh lớp 1; công tác Y tế học đường, phòng chống dịch 9. Tổ chức GV, HS, phụ huynh kí cam kết về ATGT 10. Thành lập và xây dựng Kế hoạch hoạt động của các CLB HS. 11. Hoàn thiện các KH về công tác chuyên môn; 12. Thành lập tổ cốt cán các khối lớp, môn học; 13. Họp PHHS đầu năm, hoàn thành xây dựng kế hoạch thu chi ngoài ngân sách nộp về PGD; 14. Tổ chức Tết trung thu.
Tháng 10-2023	<ol style="list-style-type: none"> 1. Phát động thi đua chào mừng kỉ niệm 60 năm thành lập tỉnh Quảng Ninh; 2. Tổ chức Hội nghị NG, CBQL, NLD năm học 2023-2024; 3. Tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường; 4. Tổ chức chuyên đề cấp tổ, tham gia chuyên đề cấp cụm và Thành phố; 5. Tổ chức khám sức khỏe cho HS; 6. Phối hợp với CĐ tổ chức 20/10 cho CB, GV, NV; 7. Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ; 8. Chỉ đạo GV thực hiện BDTX; BD thực hiện chương trình GDPT 2018; 9. Tổ chức ngoại khóa, khai mạc HKPD cấp trường;

	<ul style="list-style-type: none"> 10. Tổ chức Đại hội Liên Đội ; 11. Xây dựng kho video bài giảng, học liệu; 12. Xây dựng Kế hoạch tổ chức chuyên đề cấp cụm, tổ chức họp các trường trong cụm để phân công nhiệm vụ. 13. Hoàn thiện Kế hoạch các khoản thu
Tháng 11-2023	<ul style="list-style-type: none"> 1. Phát động thi đua chào mừng ngày NGVN; tổ chức kỉ niệm ngày NGVN 20/11; 2. Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ; 3. Tổ chức Hội thi Viết chữ và trình bày đẹp cấp trường; 4. Chỉ đạo GV thực hiện BDTX; BD thực hiện chương trình GDPT 2018; 5. Tổ chức chuyên đề cấp cụm, Yên Thanh, Phương Đông, P Nam 6. Tổ chức chuyên đề cấp tổ; cấp trường; 7. Tổ chức kiểm tra định kì GHKI lớp 4, 5; 8. Tổ chức các cuộc thi IOE tiếng anh cấp trường; 9. Tổ chức Hoạt động ngoại khoá "Tri ân thầy cô"
Tháng 12-2023	<ul style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức chuyên đề cấp tổ, cấp trường; cấp TP 2. Tham gia Hội thi Viết chữ và trình bày đẹp cấp thành phố 3. Chỉ đạo GV thực hiện BDTX; BD thực hiện chương trình GDPT 2018; 4. Phát động thi đua chào mừng 22/12: Hoạt động ngoại khoá Chủ đề Kỉ niệm ngày 22/12 5. Thực hiện kiểm tra nội bộ; 6. Triển khai công tác BHYT năm 2024. 7. Kiểm tra CHKI; Tổng hợp kết quả và báo cáo sơ kết học kì I; thực hiện chương trình HKII.
Tháng 01, 02- 2024	<ul style="list-style-type: none"> 1. Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ; 2. Tổ chức chuyên đề cấp tổ, cấp trường; 3. Kiểm kê, bàn giao tài sản trước và sau tết; 4. Nghỉ tết Nguyên đán. 5. Tổ chức Hoạt động NGLL: Tết Nguyên đán 6. Tổ chức Hoạt động trải nghiệm cho HS toàn trường; 7. Chỉ đạo GV thực hiện BDTX; BD thực hiện chương trình GDPT 2018; 8. Tổ chức Họp PHHS lần 2; Sơ kết học kì I và phương hướng học kì II;

Tháng 3 -2024	<ol style="list-style-type: none"> 1. Phát động thi đua chào mừng 8/3; 26/3: kết nạp đội viên lần 1. 2. Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ. 3. Tổ chức Giao lưu học sinh năng khiếu môn Tiếng anh, Toán, TV 4. Chỉ đạo GV thực hiện BDTX; BD thực hiện chương trình GDPT 2018; 5. Kiểm tra GHKII lớp 4, 5. 6. Tổ chức chuyên đề cấp tổ 7. Ngoại khóa: Ngày Hội thiếu nhi vui khỏe, thi các trò chơi dân gian 8. Tham gia Hội thi GVDG cấp thành phố
Tháng 4 -2024	<ol style="list-style-type: none"> 1. Chỉ đạo GV thực hiện BDTX; BD thực hiện chương trình GDPT 2018; 2. Tổ chức ngày Hội Văn hoá đọc năm 2024. 3. Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ; 4. Hoàn thiện Hồ sơ thi đua 5. Tổng kết công tác xây dựng kho video, học liệu năm học 2023-2024;
Tháng 5- 2024	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức Kết nạp Đội lần 2; 2. Hoàn thành chương trình dạy học; Kiểm tra định kỳ cuối năm học; 3. Hoàn thiện hồ sơ thi đua; 4. Tổ chức Hoạt động Ngoại khoá: Thiếu nhi với Bác Hồ; 5. Hoàn thiện đánh giá viên chức, chuẩn NN 6. Thống kê, báo cáo tổng kết năm học 2023-2024; 7. Kiểm kê, niêm phong bàn giao tài sản cho BV; 8. HỌP phụ huynh cuối năm 9. Tổng kết năm học; bàn giao HS về nghỉ hè tại địa phương;
Tháng 6&7- 2024	<ol style="list-style-type: none"> 1. Xây dựng lịch trực hè 2024; 2. Nghiệm thu, mã hóa minh chứng, viết phiếu và báo cáo tự đánh năm học 2023-2024; 3. Hoàn thành công tác BDTX; tổ chức đánh giá CHT, CNNGVTH. 4. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, thực hiện tuyển sinh năm học 2024 - 2025. 5. Thực hiện BDCM hè 2024, chuẩn bị các nội dung thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 5.

PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM

Phụ lục 1: Tình hình cơ sở vật chất nhà trường

Danh mục	Có	Cần đủ học 2b/ngày	Thiếu	Ghi chú
* Phòng học và phòng chức năng:				
- Phòng học	25	25	0	
- Phòng học vi tính	1	1	0	
- Phòng học bộ môn	5	5	0	
- Phòng thiết bị, thí nghiệm	1	1	0	
- Phòng HT, HP	2	2	0	
- Thư viện	1	1	0	
- Phòng Y tế	1	1	0	
- Phòng Kế toán, Đội, Hội trường	3	3	0	
- Phòng chờ GV	1	1	0	
* Bảng đen, tủ kệ:				
- Bảng đen chống loá	25	25	0	
- Tủ hồ sơ		19	0	
- Tủ thư viện	01	01	0	
* Bàn ghế:				
- Bàn ghế HS 2 chỗ	555	575	20	
- Bàn ghế giáo viên	27	20	3	
- Tủ hồ sơ GV	25	30	5	
* Máy vi tính, trang thiết bị:				
- Máy tính văn phòng	05	05	0	
- Máy tính dạy học	25	25	0	
- Máy chiếu, màn chiếu	23	26	3	
- Máy tính xách tay	25	25	0	

Phụ lục 2: Phân công nhiệm vụ cán bộ, giáo viên, nhân viên

TT	Họ và tên	Trình độ đào tạo	Chức vụ	Nhiệm vụ	Tổng số tiết/ tuần	Ghi chú
1.	Nguyễn Thị Kim Cúc	ĐH	Hiệu trưởng	CBQL	2	
2.	Nguyễn Thị Minh Thu	ĐH	Phó HT- CTCĐ	CBQL	4	
3.	Phùng Thùy Trang	ĐH	Tổ trưởng	Chủ nhiệm 1A1	18	Giảm trừ 03 tiết
4.	Nguyễn Thị Hà	ĐH	Tổ phó	Chủ nhiệm 1A2	20	Giảm trừ 01 tiết
5.	Đặng Thị Thanh Bình	ĐH	Trưởng Ban TTND	Chủ nhiệm 1A3	19	Giảm trừ 02 tiết
6.	Hoàng Thị Hằng	ĐH	Giáo viên	Chủ nhiệm 1A4	21	
7.	Hoàng Thị Hồng Vân	ĐH	Giáo viên	Chủ nhiệm 1A5	21	
8.	Nguyễn Thị Kim Hiếu	ĐH	Tổng phụ trách	Dạy Âm nhạc	8	
9.	Vũ Thị Thu Cúc	ĐH	Giáo viên	Dạy Âm nhạc	22	
10.	Nguyễn Trọng Đại	ĐH	Giáo viên	Dạy Mỹ thuật	22	
11.	Nguyễn Thị Thu Hương	ĐH	Giáo viên	Dạy Mỹ thuật	23	
12.	Phạm Thị Oanh	ĐH	Giáo viên	Dạy buổi hai		Nghỉ thai sản
13.	Nguyễn Thị Hường	ĐH	Giáo viên	Dạy buổi hai kiêm TVTB	12	
14.	Trần Thị Thanh	ĐH	Giáo viên	Chủ nhiệm 2A1	21	
15.	Phạm Thị Hoa	ĐH	Giáo viên	Chủ nhiệm 2A2	21	

16.	Nguyễn Thị Hương	ĐH	Giáo viên	Chủ nhiệm 2A3	21	
17.	Nguyễn Thị Hồng Thúy	ĐH	Tổ trưởng	Chủ nhiệm 2A4	18	Giảm trừ 03 tiết
18.	Trần Thị Hoàn	ĐH	Giáo viên	Chủ nhiệm 2A5	21	
19.	Bùi Thu Hương	ĐH	Giáo viên	Chủ nhiệm 3A1	21	
20.	Dương Thị Dung	ĐH	Giáo viên	Chủ nhiệm 3A2	21	
21.	Bùi Thị Hồng Ngọc	ĐH	Thư kí Hội đồng	Chủ nhiệm 3A3	19	Giảm trừ 02 tiết
22.	Đào Thị Kiều Trang	ĐH	Tổ phó	Chủ nhiệm 3A4	20	Giảm trừ 01 tiết
23.	Lê Thị Thu Thanh	ĐH	Giáo viên	Chủ nhiệm 3A5	21	
24.	Ông Thị Nhung	ĐH	Giáo viên	Dạy Tiếng Anh	24	
25.	Lưu Thị Phượng	ĐH	Giáo viên	Dạy Tiếng Anh	23	
26.	Trần Thị Vân	ĐH	Giáo viên	Dạy Tiếng Anh	22	
27.	Nguyễn Thị Quyên	ĐH	Giáo viên	Chủ nhiệm 4A1	21	
28.	Nguyễn Thị Lương	ĐH	Tổ trưởng	Chủ nhiệm 4A2	18	Giảm trừ 03 tiết
29.	Lê Thị Hồng Hải	ĐH	Giáo viên	Chủ nhiệm 4A3	21	
30.	Nguyễn Thị Huyền Hương	ĐH	Giáo viên	Chủ nhiệm 4A4	21	
31.	Lí Hoa Mai	ĐH	Giáo viên	Chủ nhiệm 4A5	21	
32.	Đinh Thị Thu Hà	ĐH	Giáo viên	Chủ nhiệm 5A1	21	
33.	Trần Thị Hải	ĐH	Giáo viên	Chủ nhiệm 5A2	21	

34.	Bùi Thị Hòa	ĐH	Giáo viên	Chủ nhiệm 5A3	21	
35.	Nguyễn Thị Thu Hiền	ĐH	Giáo viên	Chủ nhiệm 5A4	21	
36.	Nguyễn Hữu Dũng	ĐH	Giáo viên	Chủ nhiệm 5A5	20	Giảm trừ 01 tiết
37.	Phạm Thanh Thiên	ĐH	Giáo viên	Dạy GDTC	24	
38.	Đinh Mạnh Linh	ĐH	Giáo viên	Dạy Tin học	20	Giảm trừ 03 tiết
39.	Lê Đặng Mai Trang	CĐ	Giáo viên	Dạy buổi 2	22	
40.	Trần Thu Trang	ĐH	Giáo viên	Dạy buổi 2	22	
41.	Phạm Thị Diệu Anh	ĐH	Giáo viên	Dạy buổi 2	23	
42.	Đoàn Thị Huyền Trang	ĐH	Nhân viên	Nhân viên kế toán		NV biệt phái
43.	Trần Thị Tuyết Lan	ĐH	Tổ trưởng tổ VP	Nhân viên hành chính		
44.	Đỗ Thị Hằng	ĐH	Tổ phó tổ VP	Nhân viên kế toán		

